ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

**TRƯỜNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

A picture containing text, sign

Description automatically generated

**BÁO CÁO**

**Phát triển phần mềm theo chuẩn kỹ năng ITSS**

**Bài tập về nhà tuần 3**

|  |  |
| --- | --- |
| Nhóm: | **02** |
| Sinh viên: | Phạm Hoàng Hải Nam |
| Giảng viên hướng dẫn: | **TS. Trịnh Tuấn Đạt** |

***Hà Nội, 3/2024***

**2.2.1 Đặc tả use case UC002 “Thêm thông tin mặt hàng”**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mã Use case** | UC002 | **Tên Use case** | Thêm thông tin mặt hàng |
| **Tác nhân** | BP bán hàng | | |
| **Tiền điều kiện** | Không | | |
| **Luồng sự kiện chính**  **(Thành công)** | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 1 | BP bán hàng | chọn chức năng thêm thông tin mặt hàng | | 2 | Hệ thống | hiển thị giao diện thêm thông tin | | 3 | BP bán hàng | nhập tên và mã loại hàng muốn thêm | | 4 | BP bán hàng | nhập số lượng hàng | | 5 | BP bán hàng | nhập giá trị của mặt hàng | | 6 | Hệ thống | kiểm tra xem BP bán hàng đã nhập các trường bắt buộc nhập hay chưa | | 7 | Hệ thống | quay lại bước 2 nếu người dùng muốn thêm thông tin mặt hàng | | | |
| **Luồng sự kiện thay thế** | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 6a. | Hệ thống | thông báo lỗi: Cần nhập các trường bắt buộc nhập nếu khách nhập thiếu | | 7a. | Hệ thống | nếu người dùng không muốn thêm thông tin mặt hàng quay về màn hình ban đầu | | | |
| **Hậu điều kiện** | Không | | |

(\*) Mô tả dữ liệu đầu vào:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Trường dữ liệu** | **Mô tả** | **Bắt buộc?** | **Điều kiện hợp lệ** | **Ví dụ** |
| 1 | Tên hàng |  | Có | Chuỗi | Tủ lạnh |
| 2 | Mã hàng |  | Có | Chuỗi | TL001 |
| 3 | Số lượng |  | Có | Số nguyên | 9 |
| 4 | Giá |  | Có | Số thực | 10000000 |

**2.2.2 Biểu đồ hoạt động**

